



CHÚA CỨU THẾ (CHÚA JÉSUS CHRIST)



Đức Jésus de Nazareth (gọi Christ) bởi lòng Nhơn Cứu thế lập nên Thánh Giáo Gia-Tô; Ngài mượn bác ái nhân sanh đặng thể mặt Chí Tôn khai hóa, xem phổ tế chúng sanh rằng trọng, nên chuyên lo giúp khó trợ nghèo: dỗ kẻ dữ, dạy người ngu ngốc chơn thật mạng sanh hành thiện đạo, diệt dị đoan, trừ mê tín, dụng Chơn lý để răn đời, nhìn lương tâm là hình ảnh của Trời, lấy trí tuệ vẽ tươi Thiên cảnh. Ngài hằng dạy rằng: “ Cái khổ của thế gian là sự nghiệp của con người, phải Thọ khổ mới rõ cơ thoát tục ”. Ấy đời đương giả dối mà Ngài đem chân thật đặng khử trừ, chẳng khác nào vào chốn náo nhiệt dữ dằn mà Ngài đờn tiếng đờn thanh tao hòa nhã. Ngài nhờ:

1- Đạo Luật của Môi-sen (Moise) thế kỷ ấy quyền hành biến đổi nên sanh nhiều chi Tả đạo bàn môn, lại thế lực của Caiphe (Caiphe) về bên mặt phần hồn rất nên mạnh mẽ buộc dân Do Thái (Juifs) nhiều lẽ nên tà. Cả mê tín dị đoan của dân Giu-Đêu buổi ấy đã không cùng luận.

2- Quyền luật đời nước La-mã (Roma) của Chúa César nghiêm khắc hại sanh linh đồ thánh. Những

nguyên ủy ấy khai minh “bổn thiện” của Ngài, làm cho Ngài phải cam tâm gánh vác cả sự đau đớn của loài người cũng bởi lần truat thương sanh, chịu tử tội đặng truyền phươg thọ khổ». (ĐHP: Trích Khuê bài Thiêng liêng vị)

Đến năm 30 tuổi nghe Saint Jean Baptiste truyền giáo tại bờ sông Jourdain, cũng trong lúc đó, Đức Chúa đến gặp ông đang giải oan cho thiên hạ. Khi vừa thấy Đức Chúa ở xa xa đi đến thì ông đã biết là Đấng Chúa Cứu Thế, mới nói: “ Từ sáng đến giờ tôi chỉ chờ có một người này thôi ”. Đức Chúa đến thọ giáo nơi ông Thánh Saint Jean Baptiste và thọ phép Giải Oan của Ngài. Trong buổi vừa hành pháp xong, Đức Chúa ở bờ sông Jourdain vừa bước lên thì trên không trung hiện ra hào quang sáng suốt, hiện ra giống như chim bồ câu trắng (colombe) sa giữa đầu Chúa, ngay giữa thình không có tiếng nói: “ Này con yêu dấu của TA, cả ân đức của Ta để cho Người đó ”. Từ ngày đó Đức Chúa Jêsus là chơn linh Đấng Christna giáng hạ cho nên đi truyền giáo nơi nào, chơn linh Ngài không phải như ngày sanh nhứt nữa, mà đã biến thành Chí Thánh vậy. Ngài là chơn linh Thánh sống trước mắt cả thiên hạ đạt cả Đạo Giáo, Ngài quan sát nơi mặt thế này, Đức Jêsus Christ không kém hơn ai trong hàng Giáo Chủ. Ngài để nhứt tâm lần truat thương sanh, yêu ái người thật nồng nàn chơn chất. Đức Thích Ca thế nào thì Chúa thế ấy. Bởi có thiên hạ thương mến nghe theo Đạo Giáo của Ngài. Dân Juif các vì Giáo Chủ buổi nọ, luôn các vua chúa Palestine, thấy Đức Chúa Jêsus Christ thuyết Đạo Giáo có một chí hướng chơn truyền phản khắc với tôn chỉ của họ, họ oán ghét, tìm phươg giết Chúa, đến đầu cáo với César rằng: “ Người ấy mưu cuộc phản loạn đem bọn Juif ra khỏi sự thống trị của chế độ Romain ”, nhưng họ cáo đủ thứ cũng không được, vì Thánh đức của Chúa không thể phạm vào được. Họ lại tìm cách bài bác Luật Đạo, tạo một ban tuyên truyền làm cho nhơn gian sợ di hại liên lụy không dám gần Chúa. Mấy Giáo Chủ (Caiphe) ấy bắt Jêsus giao cho Nguyên Soái Pilate lên án tử hình. Tuyên truyền thế nào không biết cho đến ngày Lễ Pâques là ngày thả tù nhơn, có tên Barabbas là tướng hung dữ, sát nhơn đủ tội lỗi mà toàn dân Juif đồng tha bổng, còn Đức Chúa Jêsus chúng không tha, lên án tử hình và đem ra giết, đóng đinh trên cây Thập Tự.

Cái chết của Jêsus Christ là gì? Là Ngài đem xác Thánh trọng quý dâng cho Chí Tôn làm tế vật, xác Thánh chết trên Thánh Giá là Lễ Tế đồng thể với Tam Bửu của chúng ta dâng cùng Đức Chí Tôn ngày nay đó. Vậy, Đức Chúa Jêsus Christ đã làm con tế vật cho Đức Chí Tôn đặng cứu chuộc tội lỗi của loài người, nhứt là các sắc dân Âu Châu, nên danh thể Ngài để hai chữ Cứu Thế chẳng có chi là quá đáng. Thật ra Đấng Cứu Thế ấy là Tam Thế Chí Tôn giáng linh tức Christna tái thế.

Thánh ngôn: “ Người gọi Jêsus là Thánh Đạo Chương giáo, thì Jêsus lại sanh nhằm đời nhà Hôn ”. Năm giáng sanh của Đức Chúa Jêsus được dùng làm năm thứ nhứt Tây lịch. Ngài giáng sanh tại nước Do Thái, mở Thánh Đạo là Thiên Chúa giáo và làm Giáo chủ, gọi là “ Gia Tô Giáo Chủ Cứu Thế Thiên Tôn ”, hay Thánh Đạo Chương giáo. Nói đến Jêsus Christ giờ phút này Do Thái vẫn chờ Chúa Cứu Thế. Họ không nhìn nhận Đức Jêsus Christ là Chúa Cứu Thế, vì lý do gì? -Vì lý do không theo đúng trong tiên tri đã định. Dân Do Thái vẫn chờ Chúa Cứu Thế mà thôi . Chúa Cứu Thế ấy là Đức Jêsus Christ, Da Tô Giáo chủ.

Lời Đức Chúa Jêsus Christ trong Thánh Kinh:

“Je reviens au monde avec un nouveau Jerusalem”

(Tôi đến thế gian này với một Tòa Thánh mới).

Thầy dạy cho người Pháp hầu Đàn: “ **Chúa Cứu Thế** đã đến với các con. Người đã phải chịu đổ máu Thánh để chuộc tội cho loài người. Trong 2000 năm vắng mặt Người, các con đã làm gì hữu ích? Các con truyền bá đạo Người, nhưng chính các con cũng không hiểu chi cả. Các con lại làm sai lạc bản chất, tôn chỉ của nền Thánh giáo. Nhân loại phải chịu đau khổ vì sự biến thể của các Thánh Tông đồ.”

Khi Đức Chúa Jêsus Christ giáng sanh, thì có lời tiên tri rằng Chúa Cứu Thế sẽ ra đời làm chủ tinh thần thiên hạ. Các vị Vua Chúa ác tâm sợ mất quyền tìm cách giết Chúa. Nhưng vì đã lánh khỏi, chúng biết ngày sanh, vì oán hờn mà đeo đuổi bắt con nít để trùng ngày với Đức Chúa mà giết. Kê bị giết ngày ấy đều đặn hiển Thánh, vì Chúa mà chết thay thế cho Chúa.

Đức Hộ Pháp nói: Bàn Đạo xin thuyết cái nguyên căn của Đức Chúa Jêsus Christ là gì?

“Thỉnh thoảng rồi Bàn Đạo sẽ đem nguyên căn của Thánh Giáo Da Tô thuyết minh ra cho cả thầy nam nữ đều rõ biết.

Đức Chúa Jêsus Christ là ai?

Nếu chúng ta thấy chơn truyền của dân tộc Hébreux tức dân Do Thái bây giờ để lại, theo luật pháp của Thánh Moise đã tiên tri nói về Đấng Cứu Thế giáng sanh, nếu chúng ta tìm tòi, lật từ tờ trong Kinh Thánh Da-Tô chẳng hề thấy tên Christ và chẳng có tên Christ, mà nơi cõi thiêng liêng Bàn Đạo dám chắc Đức Chúa Jêsus Christ là Chơn linh Christna là Tam Thế Tôn đó vậy. Đức Phật Christna không phải xa lạ với chúng ta, bởi vậy cho nên Ngài đã đến mà lại đến với chức trách nhỏ nhen hèn hạ, bởi loài người quá tự kiêu, tự đắc, phải dùng phương pháp nhỏ nhen, hạ mình, hèn hạ ấy hầu đem tâm hồn chí Thánh của Ngài thức tỉnh các sắc dân Âu Châu. Ngài đến nơi một nhà bần hàn. Bàn Đạo xin nói rằng: Ngài đến nhà của bà Maria cốt yếu là một bà tu trong Đền Thánh Jérusalem, ông Joseph cũng người tu trong Đền Thánh. Luật của Đền Thánh buộc hễ con gái đến tuổi cập kê cho ra xuất giá. Năm ấy cô Maria tức là một cô Đạo Nữ, chúng ta nói là một Ni Cô ở Đền Jérusalem, đến tuổi lấy chồng. Phép Đền Thánh buộc mấy Thầy tu trong Đền Thờ phải có người đứng ra cưới, bởi vì chiếu theo lời Chí Tôn căn dặn như lời Ngài nói với Adam và Eve buổi nọ: «Unissez vous et multipliez». (Bây phải chung sống cùng nhau đẻ đẻ sanh ra nhiều nữa).

Lễ tuyển chọn chồng cho bà Maria, theo luật Đền Thánh buộc mỗi vị nam lựa bông để trong Đền Thánh ba ngày, nếu bông ấy còn tươi tắn thì được cưới.

Hại thay! Có nhiều kẻ trẻ trung, còn ông Joseph buổi nọ đã quá 50 tuổi cũng phải chịu theo luật cưới ấy. Nếu chúng ta nói đến hoa khôi lịch sắc thì bà Maria cũng có thể kể vào hạng đó. Mới tới tuổi cập kê mà sắc đẹp ấy làm biết bao nhiêu kẻ nam nhi ước vọng. Ông Joseph cũng như mọi người đem bông đến

Đền Thờ chịu trách nhiệm tuyển chọn ấy. Người tìm bông này, bông kia. Còn ông, ông tính mình đã già rồi, vợ con mà làm chi, nhưng luật Hội Thánh buộc không làm ắt có hình phạt hoặc qui hương chẳng hạn (Cười...). Bước ra khỏi Đền Thánh, ông thấy bông huệ khô héo của ai bỏ, ông lượm lấy đem cắm vào bình, không ngờ thứ huệ rất nên kỳ lạ, những bông nụ nở rồi nó rụng đi, còn bông búp bắt hơi nước sống lại, nở tươi đẹp, còn các thứ hoa khác tàn rụi hết ông phải chịu phép cưới cô

Maria. Hại thay! Nhà tu nếu làm lễ cưới rồi phải ra khỏi Đền Thánh, mà đôi vợ chồng ông đều tu: không gia đình, không nhà cửa, không phương sanh sống, thật rất nên thâm.

May thay! Lúc còn ở Đền Thánh, ông Joseph làm thợ mộc. Ông giỏi nghề mộc lắm. Ông mới bàn tính, bây giờ vợ chồng nghèo dắt nhau ra ngoài làm ăn, chồng làm thợ mộc, vợ may vá; mà bà Maria về nữ công rất hay, khéo nghề đan (tricoter) nhờ vậy tìm sự sanh sống cũng tạm được đầy đủ. Tháng mãn ngày qua tháng lại, hạ sanh con đầu lòng là Jésus. Hai vợ chồng nuôi con với phương tiện nghèo khổ, như là ngày hôm nay là ngày sanh của Đức Jésus Christ còn để lại dấu tích cho chúng ta thật đáng để ý hơn hết. Đêm lễ Noel trong Đền Thánh làm lễ long trọng như chúng ta làm lễ hôm nay vậy, hai vợ chồng đi lại từ làng Nazareth vô Đền Thánh làm lễ. Khi đó bà đã có thai gần ngày sanh, nghĩ mình đã có căn tu, đến ngày Đại Lễ không thể ở nhà được, bụng mang dạ chửa, cũng rón đi đến châu lễ thường lệ. Ở Châu Thành nhà cửa bị thiên hạ mướn chật hết, kiếm không ra chỗ ngụ, không lẽ ở ngoài trời, mới vô năn nỉ chúng cho ở trong chuồng chiên tạm trú.

Trời đang tiết Đông thiên, như ngày nay chúng ta nghe cũng hơi lạnh, lạnh lẽo lạ lùng như là đối với hai người tâm Đạo này vô ngủ trong chuồng chiên rất khổ sở. Đúng 12 giờ khuya đêm ấy bà chuyển bụng sanh ra Đức Chúa Jésus Christ. Trong sách nói, ngày Chúa Giáng Sanh, có vì sao gọi là sao chổi mọc không gì khác lạ, đó là Comete de Halley, mỗi 75 năm mọc trở lại một lần. Các vị Vương tiên tri rằng: “Ngày nào sao chổi ấy mọc là ngày Chúa giáng sanh nên nhớ để dạ tìm người”.

Có nhiều huyền diệu ta không thể tưởng tượng được như đám chăn chiên đóng trại ngoài trời, bỗng nghe giữa thình không có nhiều Thiên Thần kêu nói có Chúa Cứu Thế giáng sanh, nên Vua của dân Maures và các người chăn chiên ấy vô đánh lễ Chúa đầu tiên hơn hết. Tai hại thay! Thời buổi đó nước của dân Juifs bị Đế quốc Romain chiếm làm thuộc địa, ở Palestine thì để một vị Chánh Soái là Hérode Antivas hằng để tâm mưu sát Đấng Chúa Cứu Thế, vì có tiên tri nói đến làm Vua nước Do Thái, nên ngay từ buổi đến trấn nhậm Palestine chính Hérode đã giết ông Thánh Saint Jean Baptiste. Buổi ấy các nhà tiên tri cho biết Đức Chúa Cứu Thế sanh ngày đó mà không biết Đấng Chúa Cứu Thế là ai? Muốn giết, mà không biết ở đâu? Nên bắt tất cả con nít sanh trong đêm ấy ra giết hết, đinh ninh rằng: Trong đám đó có lẽ có Đấng Chúa Cứu Thế. Ai dè may thay! Ông Joseph đêm mệt mỗi năm mộng thấy Thiên Thần mách bảo, liền bồng đứa trẻ trốn qua Egypte.

Hai vợ chồng đào tẩu kịp chớ không thì Chúa cũng đã bị giết rồi. Qua Egypte một thời gian, đứa con lên được lên 5, 6 tuổi, nghe tin bên nước mình đang yên và có lệnh thiêng liêng truyền dạy hai vợ chồng trở lại Palestine, chồng làm thợ mộc theo nghề cũ, vợ may vá nuôi con, lại sanh thêm ba bốn người con trai, gái nữa, thành thử cách sống rất nghèo hèn khổ não, từ cái đường sông Jourdain Đức Chúa để bước đội nước mỗi ngày giúp mẹ, cũng kiếm công một hai cắc. Buổi nọ là lúc đã trọn rồi, được 12, 13 tuổi, theo cha học làm thợ mộc, ông chỉ đâu làm đó. Khi đó ông Joseph lãnh làm nhà của người ta, rui cắt làm sao mấy cây cột lờ cụt hết người chủ bắt đền không biết liệu làm sao? Nhà nghèo tiền đâu mua cột khácặng bồi thường. Ông ngồi khóc ròng, đoạn Chúa mới cầu nguyện rồi cha một đầu con một đầu nắm kéo nhặng ra cho đúng thước đặng bồi thường cho đủ, bằng không thì chỉ có ở đợ mà trừ. Thiệt lạ lùng thay và huyền diệu thay, đó là Đấng Christ hành pháp lạ lần thứ nhất. Trong năm 12 tuổi là năm kéo cột đó,

Jésus vô Đền Thờ, buổi nọ chon linh Đức Christna giáng hạ, các vị Giáo Chủ trong Đạo toàn là

những bác sĩ nghe tiếng đồn danh thần đồng của Chúa Jésus nên khi vô Đền Thờ, họ xúm nhau lại vấn Đạo, Đức Christna giáng linh, ngồi giữa các vị Giáo Chủ ấy, thuyết đạo làm cho thiên hạ ngạc nhiên sự lạ.

Hai vợ chồng buổi nọ đi châu lễ Sablat vô Đền Thánh cúng rồi về, dòm lại Đức Chúa đầu mắt, hỏi ai nấy có thấy Jésus không? Hai ông bà tìm kiếm mãi cũng không thấy con, sợ sệt, hơ hãi chạy trở lại Đền Thờ, thấy Jésus ngồi giữa các bác sĩ, Giáo Chủ đó ngồi chung quanh đương vấn Đạo.

Bữa nọ vì tình cờ, tuy vân, lúc còn ở trong Đền Thánh Bà có được truyền tin rằng: Bà sẽ cho loài người nơi mặt thế này, bởi nơi lòng Bà xuất hiện ra Đấng Chúa Cứu Thế, tuy đã biết trước như vậy, nhưng vì chạy kiếm con không thấy, vừa mệt, vừa sợ sệt đến khi tìm gặp, thấy con ngồi thuyết Đạo, đã có lòng phiền, bèn kêu Chúa nói: “ Sao con làm cho Mẹ khổ não kiếm con lắm vậy ”. Đức Chúa liền nói: “ Bà kia, bà không biết tôi đang làm phận sự của Cha tôi biểu phải làm hay sao? ”. Bà mới tỉnh, tự hiểu biết, nên phiền Đức Chúa vì lời nói đó.

Từ đó khi Chúa về nhà thì cũng như mọi đứa trẻ khác, cũng đi đội nước, cũng đục đẽo làm thợ mộc, phục tòng cha mẹ hiếu hạnh đủ điều. Trong nhà em út bất hòa, còn ông Jésus hiền lắm, tánh hay nhin nhục nên mấy người em thường hay ăn hiếp. Ở nhà không yên, ông đi làm thợ lấy tiền về nuôi cha mẹ lây lất qua ngày. Đến năm 30 tuổi nghe Saint Jean Baptiste truyền giáo tại bờ sông Jourdain, cũng trong lúc đó, Đức Chúa đến gặp ông đang giải oan cho thiên hạ. Khi vừa thấy Đức Chúa ở xa xa đi đến thì ông đã biết là Đấng Chúa Cứu Thế, mới nói: “ Từ sáng đến giờ tôi chỉ chờ có một người này thôi ”. Đức Chúa đến thợ giáo nơi ông Thánh Saint Jean Baptiste và chịu phép Giải Oan của Ngài. Trong buổi vừa hành pháp xong, Đức Chúa ở bờ sông Jourdain vừa bước lên thì trên không trung hiện ra hào quang sáng suốt, hiện ra giống như chim bồ câu trắng (colombe) sa giữa đầu Chúa, ngay giữa thình không có tiếng nói: “Này con yêu dấu của Ta, cả ân đức của Ta để cho Người đó ”. Từ ngày đó Đức Chúa Jésus là chơn linh Đấng Christna giáng hạ cho nên đi truyền giáo nơi nào, chơn linh Ngài không phải như ngày sanh nhứt nữa, mà đã biến thành Chí Thánh vậy. Ngài là chơn linh Thánh sống trước mắt cả thiên hạ đạt cả Đạo Giáo, Ngài quan sát nơi mặt thế này, Đức Jésus Christ không kém hơn ai trong hàng Giáo Chủ. Ngài để nhứt tâm lẫn truat thương sanh, yêu ái người thật nồng nàn chơn chất. Đức Thích Ca thế nào thì Chúa thế ấy. Bởi có thiên hạ thương mến nghe theo Đạo Giáo của Ngài.

Dân Juif, các vị Giáo Chủ buổi nọ, luôn các vua chúa Palestine, thấy Đức Chúa Jésus Christ thuyết Đạo Giáo có một chí hướng chơn truyền phản khắc với tôn chỉ của họ, họ oán ghét, tìm phương giết Chúa, đến đầu cáo với César rằng: “ Người ấy mưu cuộc phản loạn đem bọn Juif ra khỏi sự thống trị của chế độ Romain ”, nhưng họ cáo đủ thứ cũng không được, vì Thánh đức của Chúa không thể phạm vào được. Họ lại tìm cách bài bác Luật Đạo, tạo một ban tuyên truyền làm cho nhơn gian sợ di hại liên lụy không dám gần Chúa. Mấy Giáo Chủ (Caiphe) ấy bắt Jésus giao cho Nguyên Soái Pilate lên án tử hình.

Tuyên truyền thế nào không biết cho đến ngày Lễ Pâques là ngày thả tù nhơn, có tên Barabbas là Tướng hung dữ, sát nhơn, đủ tội lỗi mà toàn dân Juif đồng tha bổng, còn Đức Chúa Jésus chúng không tha, lên án tử hình và đem ra giết, đóng đinh trên cây Thập Tự.

Cái chết của Jésus Christ là gì?

Là Ngài đem xác Thánh trọng quý dâng cho Chí Tôn làm tế vật, xác Thánh chết trên Thánh Giá là Lễ Tế đồng thể với Tam Bửu của chúng ta dâng cùng Đức Chí Tôn ngày nay đó. Vậy, Đức Chúa Jésus Christ đã làm con tế vật cho Đức Chí Tôn đặng cứu chuộc tội lỗi của loài người, nhưt là các sắc dân Âu Châu, nên danh thể Ngài để hai chữ Cứu Thế chẳng có chi là quá đáng. Thật ra Đấng Cứu Thế ấy là Tam Thể Chí Tôn giáng linh tức Christna tái thể.

Thánh ngôn Q.1 trang 130 Thầy đã nói:

“ **Chúa Cứu-Thế** đã đến với các con, Người đã phải chịu đổ máu Thánh để chuộc tội cho loài người. Trong 2.000 năm vắng mặt Người, các con đã làm gì hữu ích? Các con truyền bá Đạo Người, nhưng chính các con cũng không hiểu chi cả. Các con lại làm sai lạc bản chất tôn chỉ của nền Thánh giáo.

Nhân loại phải chịu đau khổ vì sự biến thể của các Thánh Tông đồ. Chiếc Ngai quý báu nhất trên thế gian này hiện là chiếc ngai của vị Đệ nhất cao đồ của Người. Giáo lý ấy đáng lẽ phải đem lại Hoà bình và tương ái cho loài người, nhưng trái lại nó gây mầm chia rẽ và chiến tranh. Bởi thế, nên nay chính Thầy phải đến để đem lại cho các con nền Hòa Bình đã từng hứa hẹn ”. (TN I/ 130)

Và: “ Các con có biết chẳng hiện nay vì thế gian rất hung bạo nên thời kỳ tận diệt đã hầu kề. Nhân loại tàn sát lẫn nhau, bởi không biết dùng khoa học vào việc phải, nên nó biến thành chia rẽ nhau và chiến tranh. Thánh Đạo của Chúa Cứu Thế (vì sự hiểu lầm) làm tăng gia đục vọng của kẻ mạnh đối người yếu và giúp giáo cho bọn trên hiếp người dưới. Phải có một giáo lý mới mẽ đủ khả năng kèm chế nhân loại trong sự thương xót chúng sanh. Nói đến Jésus Christ giờ phút này Do Thái vẫn chờ Chúa Cứu Thế. Họ không nhìn nhận Đức Jésus Christ là Chúa Cứu Thế, vì lý do gì? Vì lý do không theo đúng trong tiên tri đã định. Dân Do Thái vẫn chờ Chúa Cứu Thế mà thôi.”

Nhân đàn Vía Đức Chúa Jésus Christ tại Đền Thánh, đêm 24 tháng 11 năm Mậu-Tý (dl: 24-12-1948) Đức Hộ-Pháp nhắc nhở công đức một Đấng Giáo Chủ anh minh, một Đấng Giáo chủ sáng suốt, đã ngự trị trong tâm linh của nhân loại: «1948 năm trước, lúc này có một vị Chí Tôn giáng trần giáo Đạo tại Tây Phương, vị Chí Tôn an bang tế thế mang xác phạm lập giáo để một cái nền văn minh vĩ đại cho nhơn loại, tính ra được 1948 năm.

Trước buổi Đức Thích-Ca gần qui liễu, ANANDA và A-Nan-Ca-Diếp đến bên Ngài khóc lóc hỏi Ngài rằng: Thầy qui rồi ai dạy chúng con, Đức Thích Ca nói: Có một Đấng đến sau ta, oai quyền hơn ta nữa. Đức Phật Thích Ca đã nói một vị Tây Phương Giáo Chủ Jésus Christ đó vậy. Ấy là một đàn anh đã thông tri cho nhơn loại biết người em kế vị của mình sắp đến. Ngài có nói trước còn oai quyền hơn ta nữa, thì thật quả vậy.

Khi Đức Chúa Jésus Christ giáng sanh ở Tây Phương gần thọ hình, các vị Thánh-Tông Đồ tức nhiên là Môn đệ của Ngài than rằng: Nếu Thầy thọ hình ai dạy chúng con? Ngài nói: Cần yếu ta phải đi, cần yếu ta phải về với Cha ta, ta phải về đặng an vui, rồi sau này sẽ có một người đến cùng các ngươi đặng an ủi dạy dỗ các ngươi nhiều điều huyền vi bí mật. Đức Phật Thích Ca nói sau này Đấng

ấy còn oai quyền hơn ta nữa, Đấng ấy tức nhiên là Tây Phương Giáo Chủ Jésus Christ và Chúa đã cho nhơn loại hay: Sau Đạo Thánh Gia Tô có Đạo Cao Đài xuất hiện đó vậy. Có một Đấng Chơn linh Tam Thế Chí Tôn, nhơn loại đều biết tánh danh đó.



- Nhứt Thế BRAHMA Phật, tức nhiên là Tạo Hóa.

- Nhị Thế CIVA Phật tức nhiên Tấn Hóa.

- Tam Thế CHRISTNA Phật tức nhiên Bảo Tồn, Đấng trọn quyền bảo tồn ấy là lòng ái truat thương sanh vậy. Vì có cho nên Đức Chúa Jésus Christ thương nhơn loại một cách nồng nàn thâm thúy:

Ngài đã ngó thấy Nhứt Kỳ Phở Độ nhơn loại ký Hòa ước với Chí Tôn mà đã bội ước, nên phạm Thiên Điều, nhơn quả nhơn loại gớm ghiết. Do nhơn quả ấy mà tội tình nhơn loại lưu trữ đến ngày nay, Thánh Giáo gọi “tội tổ tông”. Chính mình Ngài đến, đến với một xác thịt phạm phu, Ngài đến giơ tay để ký đệ nhị hòa ước với Đức Chí Tôn chịu tội cho nhơn loại, ký đệ nhị Hòa ước đặng diu dắt chúng sanh trở về cùng Đấng Cha lành của họ tức nhiên là Đức Chí Tôn là Đại Từ Phụ chúng ta ngày nay đó vậy. Đấng ấy vô tận vô biên, thấy nạn của nhơn loại đã đầy, Ngài chỉ xuống tại mặt thế này làm con tế vật đặng chuộc tội tình cho nhơn loại, mà lại còn đem quyền của Chí Tôn để nơi tay của nhơn loại, bàn tay đó đã ký đệ nhị Hòa ước cho nhơn loại, nó làm cho Ngài thế nào?

Do tay Ngài ký tờ hòa ước với Chí Tôn, nên hai tay của Ngài bị đóng đinh trên cây thập tự giá. Hai chân của Đấng ấy đã đi trước nhơn loại đi đường hằng sống cho họ, rồi hai chân của Đấng ấy cũng bị đóng đinh trên cây Thánh Giá, còn trái tim yêu ái nhơn sanh vô hạn ấy bị một mũi kiếm vô tình đâm ngay cạnh hông của Ngài, lấy giọt máu cuối cùng đó đặng cứu nhơn loại, một tình ái vô biên ấy để lại cho loài người một tôn chỉ yêu ái. Tôn chỉ nhìn nhơn loại là anh em cốt nhục và khuyên nhủ nhơn loại coi nhau như đồng chủng.

Năm 1948 nhơn loại không tầm Giáo lý của Ngài nữa, chắc chắn như vậy. Bàn Đạo nói quả quyết rằng, nhơn loại đã quên hẳn Ngài rồi đó. Cho đến ngày nay cả toàn nhơn loại trên địa cầu này, không chịu nghe lời Ngài, không theo bước của Ngài, nên nạn tương tàn tương sát lẫn nhau sắp diễn ra gần đây. Nhưng nếu chừng nào toàn cả nhơn loại biết tôn sùng nhau, vì tình cốt nhục, thì cái nạn tương tàn tương sát trên mặt địa cầu này sẽ không có nữa. Hai tấn tuồng, hai thảm trạng như thế có thể đưa nhơn loại đến chỗ tiêu diệt mà chớ, vì nhơn loại không biết nghe. Đấng ấy đã lấy máu thịt của mình làm con tế vật dâng hiến cho Đức Chí Tôn, để cầu xin tha tội cho nhơn loại. Nhơn loại sẽ mất đức vì không nghe theo Đấng Cứu Thế, Đấng ấy đã bảo anh em phải yêu ái lẫn nhau, giúp đỡ nhau, sống cùng nhau cho trọn vẹn kiếp sanh. Trái ngược lại đệ nhị Hòa ước kia đã ký kết với Đức Chí Tôn bị nhơn loại bội ước nữa, vì bội ước mà bảo sao nhơn loại không bị tội tình mắc mớ sao được? Đêm nay là nhờ hiển Thánh anh linh của Đấng Cứu Thế, Đấng đã để lòng ưu ái vô tận mong cứu vãn tình thế nguy ngập, lấy cả tình ái ấy làm phương giải khổ cho nhơn loại. Chúng ta để tâm cầu nguyện cùng Ngài, để Ngài mở con mắt Thiêng Liêng cho chúng sanh đặng nhìn thấy cái chơn tánh của kiếp sống họ nơi nào, đừng mê muội đừng ngu dốt, lấy tinh thần sáng suốt bỏ cái lục đục

thất tình đầy tội ác này.

Muốn tránh cái nạn tương tàn tương sát kia, muốn cứu rỗi lấy họ, hầu làm cái nạn tiêu diệt kia được thoát khỏi ấy là lời cầu nguyện của chúng ta đêm nay đó. Đức Chúa Jêsus Christ đã lấy máu thịt đặng chuộc tội cho loài người. Giờ phút này là giờ hiển Thánh của Ngài dùng quyền hành yêu ái vô biên của Đức Chí Tôn mà tha tội cho nhơn loại đó vậy».

Đức Hộ Pháp không tiếc lời ca tụng cuộc đời Ngài đã hy sinh cho nhân-loại: “ Còn nói về nhục thì thôi? Không vị nào không khổ nhục chơn linh. Đó! Chúng ta nhìn thấy Chí Tôn không có thiếu nợ chúng ta bao giờ. Bởi vì Ngài không khi nào thiếu nợ con cái của Ngài, dầu tình cũng vậy. Ngài chỉ biết cho mà không biết hưởng. Từ thử đến giờ chưa có kẻ phàm nào đã đem tinh thần, trí não, tâm hồn dùng làm tội tớ cho Ngài mà bị lỗ lã bao giờ, chỉ đặng lời mà thôi. Thế gian người ta thường nói chúng ta chết là hết, chúng ta thử suy đoán: với một kẻ mà đã đem trọn kiếp sanh mình làm con tể vật cứu thế như Đức Chúa Jêsus Christ đem thân ra chịu khổ hạnh truyền giáo thật ra chỉ vòn vẹn có hai năm thôi, kể bị dân Do Thái đóng đinh trên cây Thánh Giá như kẻ thường tình kia. Một Đấng Quân Vương, một Đấng chủ trương, bất kỳ là xã hội nào hay là một cơ đồ nào, đối với một tội dường ấy có thể nói đến Đấng Jêsus Christ. Hồi còn sanh tiền đi truyền giáo cho dân lại bị khổ nhục, nhứt là bị bắt buộc mãi trong vòng tù tội, nỗi khổ hạnh cái nào mà Ngài không có; cho đến Ngài chịu chết trên cây Thánh Giá. Ngài chưa biết buổi nào là hạnh phúc trong kiếp sanh của Ngài hết. Ngài chết trên cây Thánh Giá với mảnh thân tù và tội tử hình. Chỉ có Đức Jêsus Christ cho một Đấng thiếu nợ mà thôi, mà Đấng ấy là Đức Chí Tôn là Đại Từ Phụ là Thầy của chúng ta ngày nay đó vậy. Có một Đấng đó thiếu nợ tiền khiên, mà đã hai ngàn năm Đạo Thánh Gia Tô làm chủ tâm lý cả toàn thiên hạ trên khắp mặt địa cầu này.

Còn cái vinh diệu của Ngài, ôi vô đối! Buổi nợ Ngài nói “ Con chim có tổ, con chồn có hang ” mà con người này chỉ bởi theo nghiệp đời mà Ngài không kiếm được chỗ để gói đầu. Chúng ta thấy lời than của Ngài thì biết đời chẳng ai nghèo nàn hơn Đức Chúa Jêsus Christ. Ngày nay hiển nhiên trước mắt chúng ta thấy vinh quang vô đối của Ngài, về mặt xác thịt và linh hồn làm Chúa cả gần toàn mặt địa cầu này. Hồi nợ ấy ai trả đặng, chỉ có Người đó cho, là Người đó trả, với một kiếp sanh vinh diệu, sang trọng oai quyền. Từ thử đến giờ dưới thế gian Đức Chí Tôn chưa cho người nào khác nữa. Ấy vậy một Đấng không từ chối cái nợ của mình, với kẻ chết mà đã 2.000 năm vẫn tiếp tục đền bồi cái nợ ấy. Đấng ấy chẳng khi nào phụ rẫy cái Thánh Thể của Ngài và con cái của Ngài. Bàn Đạo biết hẳn vậy, hằng khuyên chúng ta giữ đạo đức tinh thần đặng làm tội tớ của Ngài, làm Môn đệ của Ngài, hay là đặng làm con của Ngài, vì có bao nhiêu đó mà thôi. Đấng ấy không hề chịu nợ tình với chúng ta. Trong 24 năm tạo nên hình tượng nền Đạo, tạo dựng Đền Thờ tối cao tối trọng nơi thế gian này, thì Ngài không hề phụ rẫy bao giờ.

Đức Chúa Jêsus Christ thương nhơn loại một cách nồng nàn thâm thúy. Bởi Ngài đã ngó thấy:

- **Nhứt Kỳ Phổ Độ** nhơn loại ký Hòa ước với Chí Tôn mà đã bội ước, nên phạm Thiên Điều, nhân quả nhơn loại góm ghiết. Do nhân quả ấy mà tội tình nhơn loại lưu trữ đến ngày nay, Thánh Giáo gọi “ tội Tổ tông ”.

- Chính mình Ngài đến, đến với một xác thịt phàm phu, Ngài đến gơ tay để ký **Đệ Nhị Hòa ước** với

Đức Chí Tôn chịu tội cho nhơn loại, ký đệ nhị Hòa ước đặng dìu dắt chúng sanh trở về cùng Đấng Cha lành của họ tức nhiên là Đức Chí Tôn, là Đại Từ Phụ chúng ta ngày nay đó vậy. Đấng ấy vô tận vô biên, thấy nạn của nhơn loại đã đầy, Ngài chỉ xuống tại mặt thế này làm con tế vật đặng chuộc tội tình cho nhơn loại, mà lại còn đem quyền của Chí Tôn để nơi tay của nhơn loại, bàn tay đó đã ký đệ nhị Hòa ước cho nhơn loại, nó làm cho Ngài thế nào?

Do tay Ngài ký tờ hòa ước với Chí Tôn, nên hai tay của Ngài bị đóng đinh trên cây thập tự giá. Hai chân của Đấng ấy đã đi trước nhơn loại đi đường hằng sống cho họ, rồi hai chân của Đấng ấy cũng bị đóng đinh trên cây Thánh Giá, còn trái tim yêu ái nhơn sanh vô hạn ấy bị một mũi kiếm vô tình đâm ngay cạnh hông của Ngài, lấy giọt máu cuối cùng đó đặng cứu nhơn loại, một tình ái vô biên ấy để lại cho loài người một tôn chỉ yêu ái. Tôn chỉ nhìn nhơn loại là anh em cốt nhục và khuyên nhủ nhơn loại coi nhau như đồng chủng.

“Đức Chúa Jêsus Christ đã lấy máu thịt đặng chuộc tội cho loài người. Giờ phút này là giờ hiển Thánh của Ngài dùng quyền hành yêu ái vô biên của Đức Chí Tôn mà tha tội cho nhơn loại đó vậy”.

Ngày 01-01-1926 đến ngày 07-01-1926 (âl. tháng 11-Ất Sửu) Đức Chí Tôn khởi sự dạy Đạo.

THẦY hỏi: Con hiểu Jêsus là ai chăng?

Trước Ta đã đổ máu cho loài người vì thương yêu. Nay Ta đến cứu loài người cũng vì thương yêu.

Bây đủ thương yêu Ta dường ấy chăng? Ta cần bây biết ăn năn hầu cứu chữa bây.

(Vendredi 1er 1926)

Thầy dạy cho hai người Pháp hầu Đàn:

“Chúa Cứu Thế đã đến với các con. Người đã phải chịu đổ máu Thánh để chuộc tội cho loài người. Trong 2000 năm vắng mặt Người, các con đã làm gì hữu ích? Các con truyền bá đạo Người, nhưng chính các con cũng không hiểu chi cả. Các con lại làm sai lạc bản chất, tôn chỉ của nền Thánh giáo. Nhân loại phải chịu đau khổ vì sự biến thể của các Thánh Tông đồ.

Chiếc ngai quý báu nhứt trên thế gian này hiện là chiếc ngai của vị đệ nhứt cao đồ của Người.

Giáo lý ấy đáng lẽ phải đem lại hòa bình và tương ái cho loài người, nhưng trái lại nó gây mầm chia rẽ và chiến tranh. Bởi thế nên nay chính Thầy phải đến để đem lại cho các con nền hòa bình đã từng hứa hẹn. Rồi đây, Chúa Cứu Thế sẽ trở xuống sau”.

CHÚA GIÁNG SANH (CHÚA JÊSUS CHRIST)

Là ngày Đức Chúa Jêsus Christ, Gia Tô Giáo chủ, mới chào đời, gọi là giáng sinh.

Đức Hộ Pháp Thuyết Đạo Tại Đền Thánh đêm 01-12 năm

Giáp Ngọ (1954)

Lễ Chúa Giáng Sinh.

Đêm nay là đêm Lễ Chúa Giáng Sinh. Mỗi năm Bàn Đạo đã giảng về Đạo của Chúa Jêsus Christ

nhiều rồi. Nhưng hôm nay Bàn Đạo vẫn nhắc lại Đạo của Đấng Cứu Thế. Trong Sám Truyền của Thiên Chúa Giáo có nói rằng: Tổ Tông của loài người là Bà Eve và Ông Adam do nơi tay Đức Chí Tôn đào tạo ra, lại còn ban thưởng một đặc ân cho ở nơi Địa Đàng. Nơi ấy Tiên Gia của chúng ta gọi là Tiên Cảnh. Nhờ Đức Chí Tôn ban cho một điểm linh quang nên con người khôn hơn loài vật hữu sinh đồng chung sống với nhau, không biết chết là gì. Nhưng khi Đức Chí Tôn cho ra ở nơi Địa Đàng, không giữ lời dặn của Đức Ngài, ăn trái Cấm nên bị Đức Chí Tôn phạt đui ra khỏi Địa Đàng. Vì lẽ mất nghĩa với Đức Chí Tôn nên phải chịu khổ não. Xét ra cho kỹ giờ phút này hơn loại khổ não là bị điều phạt của Đức Chí Tôn đui ra khỏi Địa Đàng. Vì cố nên Ông cha ta trở nên phạm tục không còn vẻ Tiên phong Đạo cốt nữa nên phải chịu Luật Luân Hồi là vậy.

Nhưng cả thầy con cái Đức Chí Tôn đều biết lòng từ bi bác ái của Ngài thế nào chẳng? Phạt chẳng lẽ phạt mãi, nên Ngài mới liệu phương cứu rỗi. Vì cố nên Ngài giao cho Chúa Jésus Christ hay Jésus Nazareth lãnh phần cứu thế đặng chuộc tội cho Tổ Tông của loài người đã bất nghĩa đối cùng Đức Chí Tôn. Vì cố cho nên Ngài hy sinh tánh mạng chịu chết trên cây Thánh Giá bởi sự hung bạo của dân Do Thái. Hôm nay cả toàn thể người Công Giáo đều làm Lễ kỷ niệm ngày Chúa Jésus Christ đến cứu thế. Bàn Đạo xin nhắc lại gương hy sinh vô đối của Ngài dám chịu chết vì loài người, dám chịu chết đặng chuộc tội lỗi cho loài người, dám chịu chết vì hung bạo của loài người. Bàn Đạo ước mong toàn thể hơn loại trên mặt địa cầu này noi gương của Ngài, là bởi Ngài chịu khổ hình một cách đau đớn khổ não cũng vì loài người. Nền chơn giáo của Ngài, Ngài chỉ định có một khuôn luật là Thập điều, nên khi ấy các Môn Đệ của Ngài hỏi Ngài trong 10 điều răn ấy phải giữ điều nào hơn hết. Đức Chúa Jésus nói: **“ Ta phải thương yêu Chí Tôn trên hết mọi sự và thương yêu bạn đồng sanh mình cũng như mình ”**.

Ôi! Nếu hơn loại biết yêu thương bạn đồng sanh của họ như Thánh Giáo đã dạy từ 2.000 năm nay, thì tưởng lại giờ phút này sẽ tránh khỏi nạn tương tàn tương sát, nó làm cho thế giới chẳng hề buổi nào hưởng đặng hòa bình, chỉ cứ ly loạn mãi thôi.

Chúng ta thử giờ lịch sử loài người ra xem, thì không có một thế kỷ nào mà không có giặc giã tàn sát lẫn nhau giờ này chúng ta cũng thế. Các bạn đồng đạo Tôn giáo cũng thế. Hôm nay xúm xịch nơi Đền Thánh chung vào lòng từ bi bác ái vô tận vô biên của Đức Chí Tôn để cầu nguyện một điều là Đức Chúa Jésus Christ sống lại là mơ ước thế nào hơn loại hưởng đặng đặc ân ấy, để chia khổ não đừng tàn sát lẫn nhau đem trở lại sự yêu ái lẫn nhau. Nhìn nhau là bạn đồng sanh, lời cầu nguyện quý báu hơn hết, với Đức Chí Tôn là cầu nguyện như thế. Bàn Đạo nói Đức Chúa Jésus Christ đối với triết lý của Đức Chúa Trời như thế nào thì hôm nay đường lối của Đức Chí Tôn đến dạy chúng ta như thế ấy. Chúng ta chỉ mong mỗi có một điều là hơn loại đặng hòa bình mà thôi».

CAO ĐÀI ĐẠI ĐẠO TÂM NGUYÊN TỪ ĐIỂN v.2016

Q.1 (Soạn giả: Nguyễn _ Thủy)

VƯỜN THƠ THẾ ĐẠO



*- MỪNG CHÚA GIÁNG SINH

Mừng Chúa Giáng Sinh đèn sáng trời
NOEL nhấp nháy đẹp màu phơi
Trang hoàng máng cỏ mùa đông lạnh
Nhộn nhịp phố phường khách dạo chơi
Bài hát Thánh ca vui rước lễ
Hài Đồng Cứu Thế rạng muôn đời
Chúng sanh sâu thăm trò Co Vít
Kẻ ác manh tâm rải chằng voi !...

Yên Hà
30/10/2021

HỌA 1.- MERRY CHRISTMAS And Happy New Year (2022)

Giáng Sinh, Lễ Trọng, sáng ngôi trời
Đức Chúa ra đời, Máng Cỏ phơi
Hang Đá Bét Lê Hem tuyết phủ
Noel, tuần lộc, gói quà chơi
Cây thông chiếu sáng đèn muôn bóng
"Râu tóc bạc phơ" lão vạn đời
Cứu thế Giê Su ngôi Giáo Chủ
Đồng Môn tu học chằng hề voi...

Mai Xuân Thanh
October 31, 2021

HỌA 2.- MỪNG CHÚA GIÁNG SINH CỨU THẾ

Chúa Giáng Sinh sao sáng góc trời,
Hài đồng máng cỏ tuyết sương phơi.
Thiên Thần tứ xứ vui mừng đón;
Du khách thập phương nhộn nhịp chơi.
Đạo mở Trung Đông danh bốn biển,
Đức tin Tân Ước sống muôn đời.
Hiếu tâm Thượng Đế dâng thân xác,
Chuộc lỗi nhơn sanh nghĩa chằng voi.

Hoàn Nguyên
Mùa Giáng Sinh 2021

HỌA 3.- CHÚA GIÁNG SINH

Quyền năng Chúa chằng khác chi Trời,
Sanh lúc đông về lạnh tuyết rơi.
Sự kiện xưa nay lần mới có;
Lệnh trên ban xuống để rao mời.
Chư Thần đây đó rằng điều trọng,
Nhân loại bấy giờ tưởng việc chơi.
Diễn tiến loài người trong cuộc sống,
Vẫn còn lưu lại thuyết cao vời.

Đà Thanh
Portland, OR-12-06-2021

NHỮNG TỪ NGỮ LÝ THỨ BẤT NGỜ (1)
(ĐỖ CHIÊU ĐỨC)



DANH LAM THẮNG CẢNH

Có rất nhiều từ ngữ, thành ngữ mà ta sử dụng rất thường trong cuộc sống thường ngày, nhưng ta lại không hiểu rõ ý nghĩa của những từ đó là gì. Ta chỉ sử dụng theo thói quen với ý nghĩa chung chung, người ta nói thì mình nói theo. Như ta thường nói “DANH LAM THẮNG CẢNH” là thành ngữ dùng để chỉ những phong cảnh đẹp, mà ta không biết DANH LAM là gì ? và tại sao dùng từ THẮNG CẢNH, mà không dùng từ Mỹ Cảnh. Cũng như tại sao gọi người cầm đầu là LÃNH TỤ ? và phải tuân theo những QUY CỬ của tổ chức. Cái gì là LÃNH, cái gì là TỤ, cái gì là QUY, cái gì là CỬ .v.v... và v.v...

Sau đây ta sẽ lần lượt truy nguyên để tìm hiểu tận nghĩa gốc của các từ và các thành ngữ lý thú nêu trên.

* **DANH LAM THẮNG CẢNH** 名藍勝景 :

- **DANH** 名 là Tên, là giỏi, là Nổi Tiếng; Như DANH SƯ 名師 là Thầy giỏi; DANH CA 名歌 là Ca sĩ nổi tiếng, là Bài ca hay.

- **LAM** 藍 do từ GIÀ LAM nói gọn lại. Theo Từ Điển Phổ Thông trên mạng : “Già-lam” 伽藍 là Chùa Phật. § Phiên âm chữ Phạn “samgharama”, gọi tắt là “Lam”, nghĩa là nơi thờ “Phật” 佛. Trong Truyện Kiều gọi là GIÀ, khi tả Thúy Kiều ở Chiêu Ân Am với sư Giác Duyên có câu :

*Gió quang mây tạnh thanh thoi,
Có người đàn-việt lên chơi cửa GIÀ.*
(Cửa GIÀ là cửa GIÀ LAM, là cửa Chùa đó)

- **THẮNG** 勝 là trái với Thua, là Hón, là Vượt trội.

- **CẢNH** 景 là Phong Cảnh, chỉ núi non sông biển trời nước cỏ cây xung quanh ta.
Từ các nghĩa nêu trên, ta có :



“DANH LAM 名 藍” là những ngôi chùa nổi tiếng, “THẮNG CẢNH 勝 景” là những phong cảnh vượt trội hơn những phong cảnh khác, (khác với MỸ CẢNH 美 景 chỉ có nghĩa là Cảnh đẹp mà thôi!) Nên DANH LAM THẮNG CẢNH là “nơi có phong cảnh đẹp vượt trội và những ngôi chùa nổi tiếng”. Tại sao phải có chùa ở đây ? Nói chung, đây là đời sống tâm linh tín ngưỡng của dân Châu Á, của Trung Hoa và Việt Nam nói riêng, đạo Phật mấy ngàn năm nay đã ăn sâu vào đời sống quần chúng với thuyết “Sắc tức thị Không” lấy thanh tịnh làm gốc, nên thường chùa chiền đều được xây dựng ở những nơi hẻo lánh hay núi non vắng vẻ để dễ dàng cho việc tu tâm dưỡng tánh, mà những nơi núi non hẻo lánh này lại là những nơi có phong cảnh đẹp, như trong Tăng Quảng Hiền Văn có câu :

世間好語書說盡，Thế gian hảo ngữ thư thuyết tận,
天下名山僧佔多。Thiên hạ danh sơn tăng chiếm đa.

Có nghĩa :

Trên thế gian này, những điều tốt, những lời nói hay, thì sách vở đã nói và ghi chép cả rồi. Và... trong thiên hạ này, phần lớn những núi non nổi tiếng đẹp đẽ đều đã bị các nhà sư chiếm cả rồi. Nên... Cảnh núi non hùng vĩ với non xanh nước biếc mà được điểm xuyết thêm hình ảnh của một mái chùa cong cong thấp thoáng ẩn hiện thì càng làm tăng thêm vẻ đẹp, vẻ nên thơ của phong cảnh lên gấp bội. Cho nên, hễ nơi nào có THẮNG CẢNH thì nơi đó có DANH LAM, và ngược lại, hễ nơi nào có DANH LAM thì nơi đó là THẮNG CẢNH, nên ta mới có thành ngữ DANH LAM THẮNG CẢNH.

Theo tập quán ngôn ngữ sử dụng trong dân gian lâu ngày, thành ngữ này được dùng để chỉ tất cả những cảnh đẹp ở trên đời, kể cả những cảnh đẹp của Châu Âu, Châu Mỹ chỉ có nhà thờ, thánh đường chứ không có chùa chiền miếu mạo gì cả, hễ có cảnh đẹp là người ta dùng thành ngữ “DANH LAM THẮNG CẢNH” để diễn tả và gọi tên. **Ví dụ :**

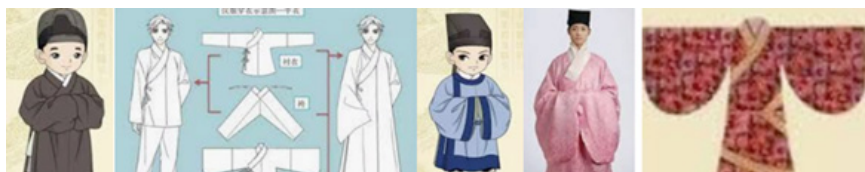
- Một trong những DANH LAM THẮNG CẢNH của Miền Trung Việt Nam là Phố cổ Hội An.

- Tháp Eiffel, Khải Hoàn Môn, Nhà thờ Đức Bà, 37 cây cầu bắc ngang dòng sông Seine thơ mộng... đều là những DANH LAM THẮNG CẢNH của nước Pháp.

Thông thường, người ta gọi người cầm đầu một băng nhóm, một tổ chức, một hội đoàn, một phong trào, thậm chí một quốc gia... là LÃNH TỰ. Vậy Cái gì là LÃNH, cái gì là TỰ và LÃNH TỰ là gì ?!...

- **LÃNH** 領 : là Y Lãnh 衣 領, là Bâu áo; còn **TỰ** 袖 : là Y Tự 衣 袖 là Tay áo. Tại sao gọi người

đứng đầu là Bâu Áo và Tay Áo ? Thì ra trang phục ngày xưa của Trung Hoa, ngoài bộ đồ mặc sát mình bên trong ra, bên ngoài thường khoát thêm một chiếc áo dài với Bâu Áo Cao và hai Tay Áo Thật Rộng. Nên khi người cầm đầu đi trước thì những người đi phía sau phải nhìn vào cái Bâu Áo Cao (thường là với màu sáng hơn nếu không phải là màu trắng) để đi theo; và nếu người đi trước giờ cao Tay Áo ngăn lại, thì những người đi sau đứng lại, đến khi Tay Áo khoát về phía trước thì lại đi tiếp... Cái người mà mọi người phải nhìn theo BÂU ÁO (Lãnh) để đi theo và phải tiến thoái theo cái TAY ÁO (Tụ) của người đó khi ra hiệu; Cái người đi đầu đó chính là LÃNH TỰ, là người CẦM ĐẦU đó vậy ! Nên...



Ý nghĩa ban đầu của từ LÃNH TỰ là chỉ người Cầm Đầu của một toán người, một nhóm người, một đội quân... Dần dà theo tập quán ngôn ngữ và thói quen sử dụng của quần chúng, từ LÃNH TỰ có nghĩa rộng lớn hơn, thường dùng để chỉ NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU của một phong trào, một tổ chức, một chính đảng và cả một quốc gia nữa. Ví dụ như :

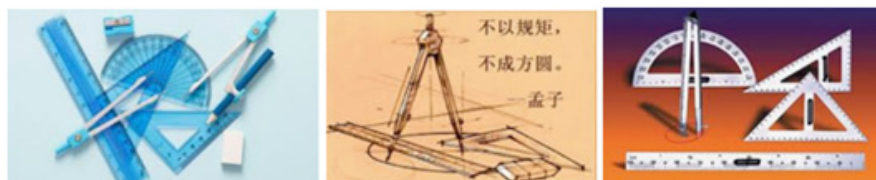
- Nguyễn Thái Học là LÃNH TỰ của Việt Nam Quốc Dân Đảng.
- Dân Đài Loan gọi Tưởng Giới Thạch là “LÃNH TỰ của Chúng Ta 我們的領袖”.



Ngoài từ LÃNH TỰ ra, ta còn có từ CHỦ TỊCH cũng dùng để chỉ người đứng đầu :

- CHỦ 主 : Người Sở hữu hay Đứng đầu một tổ chức, tập đoàn hay tôn giáo... như Gia Chủ, Địa chủ, Giáo chủ, Quân Chủ...
- TỊCH 席 : là Chiếu, như Thảo Tịch 草 席 là Chiếu cỏ, chiếu lác. Trúc Tịch 竹 席 là Chiếu tre . TỊCH còn có nghĩa là Chỗ Ngồi, như NHẬP TỊCH 入席 là Vào chỗ ngồi. Nên...
- CHỦ TỊCH 主 席 là Người ngồi đầu chiếu. Ngày xưa, cuộc sống còn đơn giản, hễ có việc gì đó cần hội họp thì cứ trải chiếu xuống đất mà ngồi, nên người ngồi đầu chiếu là người ai cũng nhìn thấy, là người phát ngôn, người ra lệnh hay phân bố công tác... là người chỉ huy đứng đầu. Nghĩa phát sinh rộng ra là người đứng đầu một tổ chức, một hội đoàn, một tập thể, một nhà nước... Như : CHỦ TỊCH Tập Đoàn, CHỦ TỊCH Quốc Hội, CHỦ TỊCH Nước...

Cũng cùng là người đứng đầu, nhưng LÃNH TỰ thiên về nghĩa đứng đầu để DẪN DẮT, còn CHỦ TỊCH thì đứng đầu để ĐIỀU HÀNH.



Bất cứ đoàn thể hội đoàn hay một tổ chức nào đó cũng cần phải có QUY CỬ để duy trì trật tự, nề nếp sinh hoạt của tập thể tổ chức đó. Vậy Quy là gì, Cử là gì ? ta sẽ lần lượt tìm hiểu sau đây :

- QUY 規 : là VIÊN QUY 圓 規 là cái compass, dùng để vẽ đường tròn.

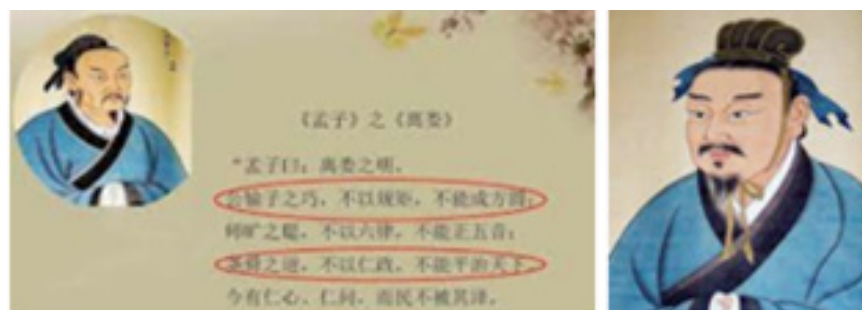
Không có QUY sẽ vẽ không tròn.

- CỬ 矩 : là PHƯƠNG CỬ 方 矩 là cây thước vuông góc (Ê-Ke), dùng để kẻ hình vuông.

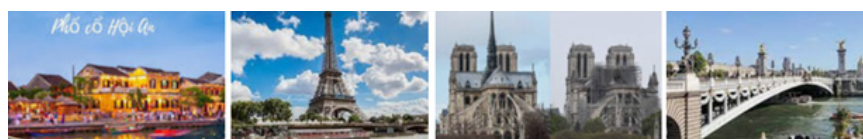
Không có CỬ sẽ kẻ không vuông.

QUY CỬ 規 矩 có xuất xứ từ sách Chiến Quốc, Mạnh Tử, Li Lô Thượng 戰 國《孟子·離婁上》：“Li Lô chi minh, Công Thâu Tử chi xảo, bất dĩ quy cử, bất năng thành phương viên 離 婁之明，公 輸 子之巧，不 以 規 矩，不 能 成 方 圓”。 Có nghĩa :

“Có cặp mắt tinh tường như Li Lô, có tay nghề khéo léo như Thâu Công Ban (Lỗ Ban), nếu không dùng đến QUY và CỬ cũng không thể kẻ thành hình vuông và vẽ thành vòng tròn cho được”.



Ý của Mạnh Tử muốn nói là dù cho có giỏi giang khéo léo hay tinh minh mẫn cán tới đâu, nếu không có QUY CỬ, không tuân theo nề nếp nguyên tắc, thì cũng sẽ không làm nên “com cháo” gì cả ! cho nên tất cả những hội đoàn đoàn thể hay bất cứ tổ chức nào cũng phải có QUY CỬ NỘI BỘ của tổ chức đó. Cái Quy Cử Nội Bộ đó thường được gọi tắt cho gọn là NỘI QUY 內 規, và tất cả mọi thành viên của tổ chức đó đều phải nghiêm chỉnh tuân thủ và chấp hành NỘI QUY đó.



Hẹn bài viết tới :

NHỮNG TỪ NGỮ LÝ THỨ BÁT NGỒ (2)

杜紹德
Đỗ Chiêu Đức

TƯỜNG THUẬT TANG LỄ TẠI THÁNH THẤT SAN JOSE CALIFORNIA

Tin Thánh Thất San Jose

1.-Tang lễ cố Đạo hữu Nguyễn Thiện Tước, cựu sĩ quan VNCH

Cố Đạo hữu Nguyễn Thiện Tước là

- Anh rể của Hiền Tài Nguyễn Thị Lúa
- Chồng của Đạo Hữu Nguyễn thị Đẹp

- Qui vị ngày 05 tháng 10 Tân Sửu (dl ngày 09/11/2021) tại thành phố Milpitas, Tiểu bang California, hưởng thọ 85 tuổi

Tang lễ được Bàn Trị Sự Hương Đạo San Jose 1 & 2 cử hành tại nhà quàn Lima Family Milpitas Fremont vào ngày 11-12-2021. Phần tang lễ gồm có: thành phục, cúng tế, chia buồn, cầu siêu và thăm viếng. Tham dự buổi lễ gồm có chư chức việc BTS , đồng đạo, đồng hương, thân hữu cùng một số chư chức sắc Ban Thế Đạo, ước lượng khoảng 60 vị.

Linh cửu đã được di quan đến nghĩa trang Los Gatos Memorial Park an táng.

Sau đây là một số hình ảnh:







TRONG SỐ NÀY

- 1*- “ Chúa Cứu Thế (Chúa Jésus Christ) “ Nguyên _ Thủy
Cao Đài Đại Đạo Tâm Nguyên Từ Điển, v 2016 Q.1. 01
- 2*- Vườn Thơ Thế Đạo Mừng Chúa Giáng Sinh11
- 3*- “ Những từ ngữ lý thú bất ngờ ” (Đỗ Chiêu Đức)12
- 4*- Tường thuật tang lễ tại Thánh Thất San Jose CA:
4.1: Tang lễ cố đạo hữu Nguyễn Thiện Tước16
4.2: Tang lễ cố đạo hữu Dương Thị Huỳnh19
- 5*- Phân ưu:
5.1: Cố đạo hữu Ngô Thị Ty quy vị ngày 2-12-2021
tại VN, hưởng thượng thọ 81 tuổi 21
5.2: Cụ Ông Huỳnh Đình Thuyên quy vị ngày 15-12-2021
tại VN, hưởng thượng thọ 92 tuổi 22

ĐỌC- CỒ ĐỘNG - YỀM TRỢ
Bản Tin Thế Đạo - Tập San Thế Đạo
email: banthedao@comcast.net

2.-Tang lễ cố Đạo Hữu Dương Thị Huỳnh, Hội viên Hội Tương Tế Cao Đài và Thân Hữu:

Cố ĐH Dương Thị Huỳnh qui vị ngày 06 tháng 10 Tân Sửu (ngày 10-11-2021) tại San Jose, California, hưởng thượng thọ 89 tuổi. Tang lễ được tổ chức tại nhà quản Lima Family Milpitas Fremont vào ngày 12-12-2021, do Bàn Trị Sự Hương Đạo San Jose, Tộc Đạo Santa Clara hành lễ, gồm có thành phục phát tang, cúng tế, phân ưu, cầu siêu và thăm viếng. Số tham dự buổi hành lễ tang khoảng 70 vị. Thành phần dự lễ : quý vị chức sắc BTĐHN, chư chức việc Bàn Trị Sự hai Hương Đạo San Jose 1 và 2, quý đồng Đạo và thân hữu.

Được biết, cố Đạo Hữu Dương Thị Huỳnh đã có thời gian dài làm Lễ Vụ cho Điện Thờ Phật Mẫu San Jose và lúc trọng tuổi vẫn thường xuyên đi cúng tại Thánh Thất cũng như Điện Thờ Phật Mẫu.

Đặc biệt là Hội viên Hội Tương Tế Cao Đài, hiền tỷ rất tích cực trong bốn phận đóng góp và đã viết di chúc hỷ hiến số tiền tang phí cho Thánh Thất San Jose (2/3 tiền bồi hoàn tang phí) và Điện Thờ Phật Mẫu San Jose (1/3 còn lại). Do đó, trong phần Phân Ưu, hiền huynh Trưởng Ban Điều Hành Hội Nguyễn Thành Hưng và Tổng Thư Ký Nguyễn Đăng Khích đã trao các phần tiền này cho các nơi nhận và chia buồn cùng tang gia hiếu quyến.

Sau đây là một số hình ảnh:





PHÂN ƯU



Chúng tôi vô cùng thương tiếc nhận được tin buồn:

Cụ Bà Nhạc Mẫu của CTS Ngô Vàng, và thân mẫu của ĐH Hoa, cư ngụ ở San Jose California, Hoa Kỳ là:

Cố Đạo Hữu NGÔ THỊ TỴ

Đã quy vị ngày 28 tháng 10 năm Tân Sửu (nhằm ngày 02/12/2021 tại Việt Nam

Hưởng thượng thọ 81 tuổi

Chúng tôi xin thành kính phân ưu cùng CTS Ngô Vàng và hiền thê cùng tang gia hiếu quyến
Chúng tôi nguyện cầu Đức Chí Tôn, Đức Phật Mẫu cùng các Đấng Thiêng Liêng ban hồng ân
độ rỗi cho chơn linh cố đạo hữu Ngô Thị Tỵ được sớm về cõi Thiêng Liêng Hằng Sống

Thành kính phân ưu

**Ban Thế Đạo Hải Ngoại &
Ban Thế Đạo Bắc California**

PHÂN ƯU



Chúng tôi vô cùng thương tiếc nhận được tin buồn:

Nhạc phụ của Hiền Tài Nguyễn Đăng Kích và cũng là thân phụ của Hiền Tỷ Huỳnh Thị Huệ cư ngụ tại Thành phố San Jose Tiểu Bang California, Hoa Kỳ là:

Cụ Ông HUỲNH ĐÌNH THUYÊN

Đã quy vị ngày 15 tháng 12 năm 2021 (nhằm ngày 12 tháng 11 năm Tân Sửu) tại Việt Nam

Hưởng thượng thọ 92 tuổi

Chúng tôi xin thành kính phân ưu cùng Hiền Tài Nguyễn Đăng Kích, Hiền Tỷ Huỳnh Thị Huệ và tang gia hiếu quyến

Chúng tôi nguyện cầu Đức Chí Tôn, Đức Phật Mẫu cùng các Đấng Thiêng Liêng ban hồng ân độ rỗi cho chơn linh Cụ Huỳnh Đình Thuyền được siêu thăng tịnh độ,

Thành kính phân ưu

**Ban Thế Đạo Hải Ngoại &
Ban Thế Đạo Bắc California**